

2011

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**



MCG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY:

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
Tên giao dịch: VIETNAM MECHANIZATION ELECTRIFICATION & CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY.
- Tên viết tắt: MECO
- Địa chỉ trụ sở chính: Ngõ 102 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: (844) 2213 8518 Fax: (844) 3869 1568
- Email: vanphong@mecojsc.vn
- Website: <http://www.mecojsc.vn>
- Mã chứng khoán: MCG
- Vốn điều lệ: 575.100.000.000 đồng (*Năm trăm bảy mươi lăm tỷ một trăm triệu đồng*).

II. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Những sự kiện quan trọng:

➤ **Việc thành lập:**

Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam tiền thân là *Xưởng sửa chữa máy kéo* được thành lập năm 1956 trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (nay là Bộ Nông nghiệp & PTNT). Năm 1969 đổi tên thành: *Nhà máy đại tu máy kéo Hà Nội*. Năm 1977 tiếp tục đổi tên thành *Nhà máy cơ khí nông nghiệp I Hà Nội*.

Ngày 24/03/1993 đổi tên thành Công ty Cơ điện và Phát triển Nông thôn.

Ngày 29 tháng 10 năm 2003, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ra Quyết định số 4797/QĐ/BNN-TCCB, đổi tên Công ty Cơ điện và Phát triển Nông thôn thành Công ty Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội, là doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập trực thuộc Tổng Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

➤ **Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần:**

Ngày 09 tháng 12 năm 2004, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ra Quyết định số 4465/QĐ/BNN-TCCB V/v: Chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty cơ điện xây dựng nông nghiệp và thủy lợi Hà Nội thành Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100103295 (số cũ 0103009916) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần 1 ngày 30/11/2005, vốn điều lệ là: 12.000.000.000đồng.

Ngày 21 tháng 6 năm 2007, đổi tên thành **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**.

➤ **Niêm yết:**

Ngày 24/09/2009, Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam (MECO JSC) đã chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán là **MCG**, theo Quyết định số 109 ngày 01/9/2009 của HOSE.

2. Quá trình phát triển:

➤ **Ngành nghề kinh doanh:**

- Về cơ khí và điện: Chế tạo, sửa chữa, lắp đặt thiết bị phụ tùng cơ khí phụ vụ cho ngành nông, lâm diêm nghiệp, thủy lợi và xây dựng; Chế tạo thiết bị nâng hạ máy và thiết bị dây chuyền chế biến nông sản: Cà phê, mía, đường, chè; Lắp ráp xe tải nhỏ phụ vụ nông thôn; Thiết kế và sản xuất các loại bơm đến 8.000m³/h;
- Xây lắp đường dây và trạm biến thế điện đến 35 KV; Chế tạo tủ điện hạ thế, tủ điều khiển trung tâm phục vụ thủy lợi và công nghiệp chế biến; Sản xuất và kinh doanh điện;
- Về xây dựng: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng công trình thủy lợi; Hồ đầu mối, kênh mương, kè và đập; Xây lắp các công trình dân dụng, hệ thống xử lý nước thải công nghiệp, nước sạch nông thôn và vệ sinh môi trường;
- Chế tạo vỏ bọc che công trình công nghiệp; Đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, phát triển hạ tầng;
- Về thương mại và dịch vụ: Kinh doanh nội địa và xuất nhập khẩu các loại vật tư máy móc, thiết bị, hóa chất phục vụ nông nghiệp (trừ hóa chất Nhà nước cấm) và chế biến nông sản; Kinh doanh lương thực, thực phẩm và nông lâm sản;
- Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, gương kính, ván nhân tạo; Cho thuê nhà ở, văn phòng làm việc, kho bãi, nhà xưởng; Kinh doanh khách sạn và dịch vụ lữ hành (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);
- Đầu tư, xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng, giao thông, cơ sở hạ tầng nông thôn;
- Kinh doanh bất động sản;

- Khai thác khoáng sản, tài nguyên; khai thác vật liệu xây dựng (đất, đá, cát, sỏi) bao gồm cả khảo sát thăm dò và chế biến (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm);
- Khoan phụt vữa xi măng, gia cố, chống thấm và xử lý nền móng công trình xây dựng; Chống thấm nền và thân đê, thân đập công trình thủy lợi, thủy điện;
- Nạo vét sông ngòi, cửa sông, cửa biển; Sản xuất bê tông đầm lăn và bê tông các loại; Xây dựng giao thông đường bộ và đường sắt; Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Thí nghiệm vật liệu xây dựng;
- Chế tạo và lắp đặt thiết bị và phụ tùng công trình thủy lợi, thủy điện; Chế tạo, sửa chữa và lắp đặt công trình nhà máy chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp, chế tạo và lắp đặt công trình khung nhà kết cấu thép;
- Đầu tư kinh doanh nhà máy thủy điện, khu đô thị, hạ tầng khu công nghiệp, khu nhà cao tầng;
- Kinh doanh vật liệu xây dựng, vật liệu điện và kim khí khác; Kinh doanh thiết bị và phụ tùng máy xây dựng; Kinh doanh phương tiện vận tải; Kinh doanh dịch vụ nhà hàng; Kinh doanh dịch vụ quản lý nhà chung cư; Cho thuê máy móc thiết bị; Kinh doanh đại lý xăng dầu; Đại lý ký gửi hàng hóa;
- Giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở, giáo dục trung học phổ thông, giáo dục trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học; Dạy nghề ngắn hạn, dài hạn trong lĩnh vực: kinh doanh và quản lý, máy tính, xây dựng, công nghệ kỹ thuật mỏ địa chất và chế biến lương thực, thực phẩm (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);
- Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội, ngoại thất: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng;
- Thiết kế công trình thủy điện, thủy lợi;
- Thiết kế lắp đặt thiết bị cơ khí công trình thủy điện;
- Giám sát thi công xây dựng loại công trình dân dụng và công nghiệp, thủy điện trong lĩnh vực chuyên môn giám sát: Xây dựng và hoàn thiện;
- Môi giới bất động sản;
- Định giá bất động sản;
- Sàn giao dịch bất động sản;
- Tư vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản;

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
- Lắp đặt hệ thống thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh và hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi, giải trí;
- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép;
- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;
- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;
- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;
- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;
- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;
- Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- (Doanh nghiệp chỉ hoạt động xây dựng công trình khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật).

➤ **Tình hình hoạt động:**

Năm 2011, tăng trưởng kinh tế Việt Nam chậm lại. Các mặt hàng đầu vào cho sản xuất đồng loạt tăng giá, nhà nước thắt chặt quản lý tín dụng trước tình hình lạm phát gia tăng trong những tháng đầu năm, dẫn đến chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính phủ đã làm cho việc huy động vốn đầu tư của Công ty gặp khó khăn. Chi phí sử dụng vốn tăng cao đã làm ảnh hưởng kết quả kinh doanh.

Lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo thống nhất và ra các Nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn biến động của thị trường cũng như những đòi hỏi cấp bách của SXKD để duy trì mọi hoạt động của Công ty một cách ổn định.

Với sự đồng lòng của toàn bộ CBCNV trong Công ty, MECO đã dồn mọi nguồn lực để tiếp tục giữ vững vị trí là Nhà thầu chủ lực tại một số công trường thủy điện lớn trong nước. Hoạt động xây lắp đóng vai trò chủ đạo trong định hướng phát triển của Công ty. Là đơn vị có uy tín lớn trong việc thi công những công trình thủy điện thủy lợi trong đó có các hạng mục xây dựng đập dâng, đập tràn, đập phụ, đập hạ lưu, thượng lưu, hệ thống đường giao thông, chống thấm nền và thân đập, thân đập công trình thủy lợi, thủy điện, xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn, hồ đầu mối và kênh mương nội

đồng; kênh dẫn, cầu cống... Bên cạnh đó, Công ty cũng tham gia thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Kết hợp hoạt động xây dựng và hoạt động kinh doanh bất động sản. Hoạt động xây lắp của Công ty luôn đi kèm với các hoạt động khai thác chế biến các nguồn nguyên vật liệu trong thiên nhiên để luôn tạo được sự chủ động trong nguồn nguyên vật liệu đầu vào cho việc xây dựng. Công ty trực tiếp sản xuất chế biến vật liệu xây dựng, thi công bê tông đầm lăn, khoan nổ đá, sản xuất đá dăm... phục vụ chính cho các công trình xây dựng của mình.

Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và cơ khí, Công ty chủ yếu tập trung vào sản xuất các loại máy móc thiết bị chuyên dụng phục vụ cho ngành nông nghiệp và thủy lợi, lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công cho công trình thủy lợi, thủy điện; chế tạo, sửa chữa lắp đặt công trình nhà máy chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp... Đây là lĩnh vực rất tiềm năng vì trên cả nước hiện nay ít có doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực này, vì vậy Công ty luôn duy trì và đầu tư hợp lý đối với hoạt động này. Công ty đã di dời toàn bộ nhà xưởng sản xuất cơ khí sang Văn Lâm - Hưng Yên, thành lập công ty TNHH Cơ khí Văn Lâm, mở rộng hoạt động chế tạo và lắp đặt cơ khí thủy công tại một số công trình thủy điện - thủy lợi mới, đầu tư nâng cao công nghệ để sản xuất sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của thị trường. Do khẳng định được uy tín của mình, MECO đã được Các Chủ đầu tư tín nhiệm và giao cho những gói thầu quan trọng về chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công tại CTTĐ Văn Chấn, CTTĐ Nho Quế 3, CTTĐ Nậm Hóa 2 ...

➤ **Hoạt động quản lý tổ chức**

MECO đã từng bước hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý theo mô hình công ty mẹ - con, đặc biệt sắp xếp bố trí lại các phòng ban phù hợp với tình hình cụ thể của Công ty, bổ sung lãnh đạo có chuyên môn vào các phòng, đơn vị sản xuất phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị. Tách Xí nghiệp xử lý hạ tầng thành Xí nghiệp thi công cơ giới và sản xuất vật liệu; Xí nghiệp thi công nền móng và công trình ngầm; sát nhập phòng Hành chính Quản trị và Văn phòng Hội đồng quản trị thành Văn phòng Công ty; Chuyển đổi Ban QLDA 102 Trường Chinh thành Ban QL các dự án bất động sản; Thành lập mới Ban điều tổng thầu Khánh Khê, Sát nhập Xí nghiệp Cơ điện 1 vào Công ty TNHH Cơ khí Văn Lâm.

MECO đã tăng cường công tác quản lý và nâng cao ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty. Bên cạnh đó, MECO cũng đang áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Công ty.

Về công tác quản lý tài chính kế toán trong năm 2011, MECO luôn đảm bảo quản lý vốn an toàn, thực hiện đầy đủ các khoản thu, chi tài chính trong năm. Đảm bảo thu xếp vốn kịp thời cho các dự án đầu tư. Chỉ đạo tập trung thanh quyết toán gọn các công trình xây dựng, đơn đốc thu tiền khách hàng và các khoản công nợ. Trong năm, mặc dù tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, MECO cũng đã hoàn thành việc phát hành tăng vốn điều lệ từ 546 tỷ lên 575,1 tỷ đồng đạt hơn 90%; hoàn thành ký kết hợp đồng hợp tác toàn diện với Ngân hàng TMCP Công Thương – Chi nhánh Đồng Đa.

Đặc biệt trong năm 2011, tổ chức thành công lễ kỷ niệm 55 năm thành lập Công ty và đón nhận Huân chương Lao động hạng nhất. Năm 2011 cũng là năm thứ 2 liên tiếp MECO vinh dự nằm trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam – Bảng xếp hạng 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, bảng xếp hạng uy tín hàng đầu Việt Nam, được xây dựng dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Công ty Vietnam Report. (Bảng xếp hạng VNR 500 và Câu lạc bộ VNR500 đã từng bước trở thành những giá trị đẳng cấp quốc tế, được cộng đồng kinh doanh trong nước và quốc tế ghi nhận).

3. Định hướng phát triển

➤ Các mục tiêu chủ yếu của MECO trong năm 2012

- Phát triển MECO trở thành một Công ty hoạt động đa ngành với lĩnh vực đầu tư, xây dựng thủy điện, thủy lợi, cơ khí và xây dựng dân dụng là chủ yếu.
- Phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín của Công ty trên thị trường trong nước và khu vực, trong bối cảnh hiện nay, mục tiêu của Công ty là phát triển bền vững, chọn tiêu chí hiệu quả của từng công trình, dự án làm mục tiêu đầu tư
- Tập trung công tác đầu tư vào các dự án có khả thi cao, tăng cường công tác quản lý đầu tư tại các dự án đảm bảo thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục đáp ứng quy định của công ty và pháp luật hiện hành. Đẩy nhanh công tác GPMB và đầu tư xây dựng hạ tầng dự án nhằm đưa sản phẩm vào khai thác, kinh doanh hiệu quả. Lựa chọn các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện tốt các hạng mục, công trình được giao. Bám sát diễn biến của thị trường để có những quyết sách phù hợp.
- Chủ động tìm kiếm và thực hiện các dự án khả thi trong các lĩnh vực: xây dựng thủy lợi - thủy điện; đầu tư và kinh doanh bất động sản. Tham gia góp vốn và liên doanh với các đối tác có tiềm lực về tài chính; kinh nghiệm để thực hiện các dự án đạt hiệu quả cao nhất.

- Đẩy mạnh quảng bá, tiếp thị thu hút khách hàng đồng thời nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng xây dựng hình ảnh, thương hiệu của Công ty.

➤ **Chiến lược phát triển**

❖ **Chiến lược đầu tư**

- **Đầu tư Bất động sản:** Đồng chủ đầu tư xây dựng Khu đô thị mới phía Đông huyện Văn Giang – Hưng Yên (Khu đô thị Long Hưng) với Vietcombank và Công ty CP Phát triển Đầu tư Xây dựng Bách Giang, tổng diện tích dự kiến khoảng 92,5 ha. Tiếp tục đầu tư và hoàn thiện Dự án Khu nhà ở cao tầng và văn phòng tại 102 Trường Chinh ...

- **Đầu tư kinh doanh điện :** Tiếp tục đầu tư hoàn thiện Dự án thủy điện Văn Chấn(Yên Bái) công suất 57 MW dự kiến phát điện thương mại vào quý III năm 2012, Dự án thủy điện Nậm Hóa 1 công suất 18MW và thủy điện Nậm Hóa 2 công suất 8MW (tại Sơn La) dự kiến phát điện thương mại vào cuối năm 2012, Dự án thủy điện Suối Choang (Nghệ An) công suất 7MW dự kiến phát điện thương mại vào quý I năm 2013...

- **Khai thác khoáng sản, tài nguyên:** Khai thác và chế biến khoáng sản để chuyển dịch mạnh cơ cấu sản phẩm công nghiệp. Phân đấu đến năm 2015 giá trị SXCN chiếm khoảng 20-25% tổng giá trị.

- **Đầu tư tài chính và mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (M&A) :** Đầu tư chiến lược bằng cách mua cổ phần, tham gia góp vốn vào các đơn vị có thế mạnh và ngành nghề hỗ trợ các hoạt động của Công ty.

- **Đầu tư năng lực thiết bị:** Đầu tư mua mới các thiết bị hiện đại phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công theo hướng hiện đại, công nghệ mới và tiên tiến đáp ứng nhu cầu SXKD phát triển với tốc độ cao, đảm bảo thi công các công trình có yêu cầu kỹ thuật đáp ứng được tiến độ

- **Đầu tư ứng dụng hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý:**

❖ **Sản xuất kinh doanh**

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của Công ty trong các lĩnh vực xây lắp, đầu tư và kinh doanh bất động sản, cơ khí, thương mại, xây dựng thủy lợi, thủy điện và quản lý, vận hành kinh doanh điện;

- Thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh linh hoạt, thích ứng với biến động của thị trường và chính sách vĩ mô của Chính phủ.

❖ **Quản trị.**

- Xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến, hiện đại theo mô hình công ty mẹ, công ty con.
- Nâng cao công tác quản trị nhân sự, trong đó hoàn thiện chính sách về tuyển dụng, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ quản lý và chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Cơ cấu, bố trí lại nhân sự theo hướng tinh gọn, trẻ hóa.
- Nâng cao vai trò kiểm soát nội bộ, kịp thời phát hiện những vấn đề phát sinh, kiểm soát hiệu quả và xử lý kịp thời rủi ro trong quá trình hoạt động.
- Thành lập Tiểu ban tài chính tham mưu giúp việc HĐQT trong các quyết định đầu tư, huy động vốn.
- Thành lập Tiểu ban quan hệ cổ đông để duy trì thường xuyên mối quan hệ giữa Công ty với cổ đông và nhà đầu tư, đáp ứng hơn nữa yêu cầu minh bạch tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Phát triển hoạt động Pr, Marketing để xây dựng và quảng bá thương hiệu MECO ngày càng vững mạnh, gắn liền uy tín với chất lượng sản phẩm, dịch vụ đảm bảo các cam kết trong kinh doanh.
- Phát triển văn hóa doanh nghiệp và hệ thống giá trị cốt lõi từ bề dày 55 năm xây dựng và trưởng thành MECO.

III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tình hình thực hiện

Năm 2011 là một năm vô cùng khó khăn của ngành xây dựng nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung. Lạm phát trong năm 2011 ở mức cao, lãi suất cho vay của các ngân hàng liên tục tăng nhanh do ảnh hưởng chính sách kinh tế vĩ mô;

Đối diện với những khó khăn trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc liên tục chỉ đạo kịp thời và định hướng đúng đắn nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, nỗ lực để phát triển một cách bền vững. Kết quả kinh doanh năm tài chính 2011 (niên độ kế toán từ 01/01/2011 đến 31/12/2011) như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Tăng trưởng %
Tổng doanh thu	777,703,683,034	1,569,671,301,010	101.83
Lợi nhuận trước thuế	55,519,188,116	7,106,073,869	- 87.20
Lợi nhuận sau thuế	46,793,698,322	3,838,426,831	- 82.02

- Năm 2011 tương đối thành công về tăng trưởng doanh thu.

- HĐQT đã chú trọng chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đến năm 2011 và định hướng phát triển đến năm 2015.

- Chỉ đạo việc thực hiện góp vốn vào các dự án mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã thông qua.

- Ban hành và sửa đổi quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Năm 2011, Công ty tiến hành hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ áp dụng cho các Công ty niêm yết của Nhà nước.

- Thực hiện công tác tiếp cận các dự án xây dựng thủy điện, thủy lợi trong nước.

- Triển khai góp vốn vào các dự án theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2011.

- Nâng vốn điều lệ từ 546 tỷ đồng lên 575,1 tỷ đồng đạt 97%.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai.

Năm 2012 được dự báo sẽ tiếp tục là một năm đầy khó khăn của nền kinh tế Việt Nam. Chính phủ Việt Nam vẫn đặt mục tiêu hàng đầu là ổn định vĩ mô, kiềm chế lạm phát. Với những khó khăn trên sẽ ảnh hưởng bất lợi trực tiếp cho ngành Xây dựng. Căn cứ vào những nhận định về tình hình kinh tế, Hội đồng quản trị đã đề ra phương hướng và kế hoạch phát triển MECO cho 5 năm cụ thể.

* Định hướng kinh doanh.

- Tiếp tục khẳng định thương hiệu và chiến lược trở thành một trong các Công ty phát triển mạnh ở Việt Nam.

- Triển khai nghiên cứu, ký kết hợp tác với các đối tác nước ngoài trong việc thi công các công trình thủy điện lớn.

- Tham gia vào các dự án thuộc khối doanh nghiệp tư nhân đã chuẩn bị sẵn nguồn vốn; Công ty chỉ tham gia các gói thầu, dự án đã bố trí nguồn vốn rõ ràng, đầy đủ.

- Đầu tư chiều sâu cho nguồn nhân lực, củng cố bộ máy nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao.

- Tích cực mở rộng hợp tác với các đối tác lớn, có năng lực và kinh nghiệm.

- Xem xét cơ cấu lại một số Xí nghiệp để chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện phương án thay đổi tổ chức mới phù hợp với tình hình thực tiễn, cơ cấu lại một số đơn vị, đẩy mạnh cổ phần hóa, chuyển đổi cơ cấu một số công ty con.

IV. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Năm 2011 là một năm đầy khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng, tình hình lạm phát ở mức cao ngoài dự đoán của các chuyên gia kinh tế Chính phủ Việt Nam đã tập trung triển khai quyết liệt các biện pháp kiềm chế lạm phát và ổn định vĩ mô dẫn đến môi trường kinh doanh đầy thử thách.

- Trước những khó khăn trên Ban Tổng giám đốc đã đưa ra những chỉ đạo điều hành kịp thời nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể kết quả thực hiện năm tài chính 2011 (niên độ kế toán từ 01/01/2011 đến 31/12/2011) như sau:

Chỉ tiêu	KH năm 2011	TH năm 2011	TH2011/ KH2011
Tổng giá trị SXKD	1.532.252.550	1.609.963.000	105,07%
Tổng doanh thu	1.550.403.160	1.569.671.301	101,24%
Lợi nhuận sau thuế	74.625.525	3.838.426	5,14%

➤ Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2011 của MECO phản ánh một số chỉ tiêu về khả năng sinh lời và khả năng thanh toán như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2011
1. Cơ cấu tài sản:		
- Tài sản cố định/ Tổng tài sản	%	11%
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản	%	69%
2. Cơ cấu nguồn vốn:		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	68%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	31,35%
3. Khả năng thanh toán:		
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1.458
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0.741
4. Tỷ suất lợi nhuận:		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản	%	0,32%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,24%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH	%	0,54%

(Nguồn : Trích BCTC hợp nhất năm 2011)

➤ **Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh**

Qua các chỉ số thanh toán, cơ cấu tài sản, nguồn vốn cho thấy tổng quát tình hình tài chính của MECO là tốt, có độ an toàn, đảm bảo được khả năng thanh toán nợ phải trả cũng như nợ vay đến hạn.

Hệ số thanh toán hiện hành là $1.458 > 1$, điều đó cho thấy MECO có đủ khả năng thanh toán nợ nhưng khả năng thanh toán nợ ngay bằng tiền mặt cùng một lúc tất cả hợp đồng tại thời

điểm lập báo cáo tài chính thì MECO gặp tương đối khó khăn (hệ số thanh toán nhanh là 0.74), đồng thời khoản nợ vay và lãi vay được thanh toán nhiều kỳ trong năm.

Mặt khác, lại phản ánh khả năng sử dụng vốn khá linh hoạt của MECO, giảm khối lượng tiền không để tồn quỹ, tiền gửi kỳ hạn cao, đồng thời khai thác được các khoản ứng trước, trả tiền trước của khách hàng để đầu tư tiền gửi ngắn hạn.

Các tỷ lệ cơ cấu tài sản và nguồn vốn cho thấy MECO có khả năng tài chính mạnh và ổn định.

➤ **Phân tích những biến động – những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động : (không có)**

➤ **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo :** (xem chi tiết đính kèm)

➤ **Những thay đổi về vốn cổ đông / vốn góp:**

Ngày 16/6/2011, chuyển đổi 291.000 trái phiếu chuyển đổi thành 2.910.000 cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ 546 tỷ đồng lên 575,1 tỷ đồng.

Ngày 18/8/2011, hoàn thành đợt mua lại cổ phiếu MCG làm cổ phiếu quỹ. Tổng số cổ phiếu quỹ là 5.460.000 cổ phiếu.

➤ **Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi ...):**

- Cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu thường): 57.510.000 cổ phiếu.
- Cổ phiếu ưu đãi: không có.

➤ **Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại:**

- Trái phiếu có thể chuyển đổi: 509.000 trái phiếu chuyển đổi, mệnh giá 100.000 đồng/ trái phiếu, với tỷ lệ chuyển đổi 01 trái phiếu chuyển đổi thành 10 cổ phiếu trong thời hạn 36 tháng kể từ tháng 6/2009.
- Trái phiếu không thể chuyển đổi: không có

➤ **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại :**

- Cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu thường): 52.050.000 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi: không có.

➤ **Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại:** 5.460.000 cổ phiếu phổ thông.

➤ **Cổ tức/ lợi nhuận chi cho các thành viên góp vốn:**

Đối với cổ tức: Năm 2011, MCG chưa thực hiện chi trả cổ tức.

Đối với lãi trái phiếu chuyển đổi: năm 2011, MCG đã thanh toán lãi trái phiếu vào ngày chuyển đổi trái phiếu lần thứ hai (16/6/2011), tỷ lệ lãi 12%/năm/trái phiếu.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2011, tăng trưởng kinh tế Việt Nam chậm lại. Các mặt hàng đầu vào cho sản xuất đồng loạt tăng giá, nhà nước thắt chặt quản lý tín dụng trước tình hình lạm phát gia tăng trong những tháng đầu năm, dẫn đến chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính phủ đã làm cho việc huy động vốn đầu tư của Công ty gặp khó khăn. Chi phí sử dụng vốn tăng cao đã làm ảnh hưởng không tốt đến tiến độ và hiệu quả công việc thực hiện các dự án đầu tư, SXKD.

Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực điều hành linh hoạt và triển khai các giải pháp tối ưu hóa nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát và tiết giảm chi phí, phát triển nguồn nhân lực, cụ thể:

- Xây dựng chiến lược kinh doanh trung và dài hạn cho toàn Công ty;
- Đào tạo nâng cao năng lực các vị trí quản lý;
- Tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ cho CBCNV trong toàn Công ty;
- Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng phòng ban trong Công ty theo định kỳ hàng tuần, tháng, quý và năm thông qua việc kiểm soát việc thực hiện các mục tiêu ưu tiên, các kế hoạch hoạt động của từng phòng ban, đơn vị, Ban chỉ huy và của Công ty;

➤ Các chỉ tiêu kế hoạch đã thực hiện được

Với những công việc đã thực hiện trên, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 của Công ty trong năm 2011 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2010	KH năm 2011	TH năm 2011	So sánh	
						KH năm 2011	TH năm 2011
1	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	777.7	1550.4	1569.67	99,35%	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	55.52	93.283	7.106	68%	-87,2%
3	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	46.79	74.626	3.838	62,7%	-91,8%
4	Lợi nhuận chưa phân phối sau điều chỉnh	10 ⁶ đ	35.69		4.46		-87,5%
5	Tổng số thuế và các khoản khác phát sinh	10 ⁶ đ	8.72		3.26		-62,6%

3. Những tiên bộ công ty đã đạt được:

➤ Công tác điều hành sản xuất

Tăng cường sự điều hành chỉ đạo tập trung thống nhất từ Ban Tổng giám đốc đến các Chi nhánh, Xí nghiệp, BCH và phòng ban Công ty. Mạnh dạn phân cấp cho các đơn vị để tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong SXKD nhằm phát huy tối đa tính năng động, tự chủ của các đơn vị. Kiện toàn bộ máy tổ chức điều hành từ công ty đến các đơn vị. Tách Xí nghiệp xử lý hạ tầng thành Xí nghiệp thi công cơ giới và sản xuất vật liệu; Xí nghiệp thi công nền móng và công trình ngầm; sát nhập phòng Hành chính Quản trị và Văn phòng Hội đồng quản trị thành Văn phòng Công ty; Chuyển đổi Ban QLDA 102 Trường Chinh thành Ban QL các dự án bất động sản; Thành lập ban điều hành tổng thầu Khánh Khê; Sát nhập Xí nghiệp Cơ điện 1 vào Công ty TNHH MTV Cơ khí Văn Lâm. Qui định rõ chức năng nhiệm vụ, định biên bộ máy đảm bảo cho hoạt động ổn định và hiệu quả cao. Tập trung công tác điều chỉnh, chỉ đạo, nắm bắt thông tin, diễn biến thị trường kịp thời để xử lý và ra các quyết định chính xác trong SXKD.

➤ Về công tác nhân sự

➤ Công tác quản lý kế hoạch

Xây dựng kế hoạch SXKD gắn với kế hoạch đầu tư trên cơ sở cân đối các nguồn lực nhu cầu thị trường, mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty trong các năm tiếp theo đảm bảo Công ty phát triển bền vững. Chấp hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn của nhà nước, áp dụng các định mức, đơn giá mà nhà nước đã ban hành có sự điều chỉnh phù hợp với thực tế. Trước diễn biến phức tạp của thị trường đã chủ động rà soát và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch với các đơn vị thành viên và của toàn Công ty.

➤ Công tác đầu tư các dự án

Do ảnh hưởng của chính sách thắt chặt tiền tệ, Công ty đã điều hành tập trung đẩy mạnh các dự án đã triển khai thi công, đã thu xếp được nguồn tín dụng và có khả năng khai thác trong thời gian sớm nhất như Thủy điện Văn Chấn, Thủy điện Nậm Hóa,... Tập trung nguồn vốn tự có của doanh nghiệp thực hiện hoàn thành công trình thủy điện Suối Choang và phát điện thương mại vào đầu năm 2013.

Tạm dừng hoặc giãn tiến độ thi công một số công trình như Công trình La Trọng, Công trình Khánh Khê, Dự án Văn Phú,... chọn thời điểm thuận lợi để tiếp tục đầu tư tránh lãng phí và phân tán nguồn lực tài chính.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp nhằm kiềm chế lạm phát năm 2011, MECO đã thực hiện việc giãn tiến độ các dự án chưa mang lại hiệu quả như Công trình La Trọng, Công trình Khánh Khê, Dự án Văn Phú,... chọn thời điểm thuận lợi để tiếp tục đầu tư tránh lãng phí và phân tán nguồn lực tài chính. Mặc dù chịu ảnh hưởng của chính sách thắt chặt tiền tệ, nhưng với nỗ lực của mình MECO hoàn tất đầu tư về cơ bản nhiều hạng mục đầu tư chính.

➤ **Công tác khoán – quản**

Toàn bộ các công trường do Công ty tham gia thi công đều đã được khoán cho các Chi nhánh, Xí nghiệp, Ban chỉ huy tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị tham gia nhận khoán còn nhiều hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu của mô hình khoán không hiệu quả do Công ty chưa đủ lực lượng để kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các nội dung công việc giao khoán; thủ trưởng các đơn vị nhận khoán chưa nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình; chưa có cơ chế thưởng phạt nghiêm minh đối với các đơn vị giao nhận khoán. Ngoài những nguyên nhân chủ quan vừa nêu, một số nguyên nhân khách quan khác ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của công tác khoán như: Giá cả nguyên vật liệu tăng giảm thất thường; việc thu hút lao động tại các công trường cực kỳ khó khăn dẫn tới đơn vị không thể chủ động trong việc bố trí nhân lực cho quá trình sản xuất.

➤ **Công tác quản lý và tài chính tín dụng**

Năm 2011 Công ty còn khó khăn về vốn phục vụ SXKD, do vậy đã chủ động tìm mọi nguồn vốn từ vay Ngân hàng đến huy động vốn của khách hàng để đáp ứng kịp thời cho sản xuất. Đặc biệt, trong năm 2011, MECO đã ký hợp đồng hợp tác toàn diện với Ngân hàng TMCP Công thương – Chi nhánh Đồng Đa. Theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên, Viettinbank Đồng Đa cấp tín dụng ngắn hạn số tiền 500 tỷ đồng với mục đích cung cấp vốn lưu động thi công các công trình thủy lợi, thủy điện, sản xuất – kinh doanh thương mại; cam kết cấp tín dụng dài hạn tài trợ vốn xây dựng khu chung cư, trung tâm thương mại và văn phòng tại 102 Trường Chinh, số tiền 310 tỷ đồng cho MECO.

Chỉ đạo tập trung thanh quyết toán gọn các công trình xây dựng, đơn đốc thu tiền khách hàng và khoán công nợ. Chấp hành nghiêm chỉnh việc lập và thực hiện hệ thống kế toán theo quy chế tài chính của Công ty và Nhà nước. Tuy nhiên, do lực lượng cán bộ kế toán tại các công trường còn mỏng, hạn chế về trình độ chuyên môn gây khó khăn rất lớn cho các công tác quyết toán toàn Công ty. Đôi khi báo cáo tài chính của các đơn vị tại các công trường gửi về rất chậm cũng làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp báo cáo tài chính của toàn Công ty.

➤ **Công tác tư vấn thiết kế**

MECO đã chủ động trong khâu tư vấn thiết kế trong các hạng mục, công trình xây dựng của Công ty. Là khâu mũi nhọn trong việc triển khai các dự án của Công ty. Luôn đảm bảo công tác hồ sơ, thiết kế, qui hoạch theo yêu cầu của Ban lãnh đạo Công ty.

➤ **Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động**

Thực hiện đầy đủ các qui định hiện hành của nhà nước về lập, thẩm định, trình duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán các hạng mục công trình. Nâng cao năng lực thiết kế, chất lượng thẩm định, chống lãng phí trong xây dựng. Chất lượng thi công công tác công trình luôn đảm bảo, thực hiện đầy đủ các qui trình qui phạm kỹ thuật trong thi công. Thành lập Ban an toàn lao động từ Công ty đến các đơn vị sản xuất. Duy trì thường xuyên công tác an toàn VSLĐ, tổ chức công tác tập huấn và phổ biến ATLĐ đến tất cả các công trình xây dựng. Cấp phát kịp thời các trang bị bảo hộ lao động. Thành lập đoàn kiểm tra và thường xuyên kiểm tra tại các công trình, cương quyết đình chỉ với các bộ phận SX nào không đảm bảo ATLĐ.

➤ **Công tác thi đua khen thưởng**

Chính quyền và công đoàn Công ty đã phát động các phong trào thi đua trong toàn công ty và các bộ phận với nhiều chủ đề khác nhau ngay từ đầu năm nhằm động viên tinh thần lao động, sáng tạo vượt mọi khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Đặc biệt trong năm 2011, MECO đã tổ chức thành công lễ kỷ niệm 55 năm thành lập Công ty và đón nhận Huân chương Lao động hạng nhất.

Tham gia đầy đủ các phong trào quần chúng của huyện, thành phố phát động. Xây dựng gia đình, đơn vị văn hoá. Qua các phong trào thi đua có sơ kết, tổng kết từng đợt để động viên khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào. Cuối năm bình xét được các đơn vị, cá nhân xuất sắc, lao động tiên tiến. Không có trường hợp vi phạm kỷ luật lao động nào phải kiểm điểm hay kỷ luật nào xảy ra trong năm.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2012 được dự báo là năm đầy khó khăn đối với nền kinh tế trên Thế giới và nền kinh tế Việt Nam, dự kiến GDP trong năm 2012 của nước ta từ 6-6.5%. Căn cứ vào năng lực; khả năng sản xuất kinh doanh của MECO và hợp đồng đã ký với các đối tác, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm tài chính 2012 (niên độ kế toán từ ngày 01/01/2012 đến hết 31/12/2012) như sau

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2011	Thay đổi %
Tổng giá trị SXKD	2,029,927	1,609,963	26.09
Tổng doanh thu	1,736,453	1,569,67	10.62
Lợi nhuận sau thuế	66,405	3,838	1730

Đồng thời ban Tổng giám đốc Công ty cũng đã đưa ra các giải pháp cần thiết để hoàn thành các mục tiêu đề ra trong năm 2012, cụ thể như sau:

2.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Chú trọng kiểm soát và công tác cơ cấu tuổi nợ, thu hồi công nợ nhanh chóng, đúng hạn để giảm áp lực tài chính của Công ty. Từ đó cải thiện và quản lý hiệu quả chi phí tài chính;
- Tái cơ cấu nguồn vốn nhằm giảm chi phí vay;
- Quản lý hiệu quả chi phí hoạt động bằng cách tiết kiệm chi phí sản xuất, tiết kiệm chi phí phân phối, tiết kiệm chi phí nhân sự và hành chính;
- Quản lý tốt hoạt động mua hàng của Công ty bằng cách tìm nguồn cung cấp nguyên liệu và hàng hóa giá thấp và chất lượng;
- Rà soát liên tục các tài sản của Công ty để có các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các tài sản, thiết bị.

2.2. Hoàn thiện hệ thống quản lý và nhân sự Công ty

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành các chính sách, quy định, quy trình hoạt động của các bộ phận nhân sự, kinh doanh, cung ứng tài chính...nhằm quản lý công ty hiệu quả và chuyên nghiệp hơn.

- Tuyển dụng bổ sung, đào tạo và kèm cặp để nâng cao đội ngũ nhân sự quản lý hiện tại.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Chỉ tiêu	Số dư đầu năm	Số dư cuối năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.700.613.528.292	1.563.396.220.127
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	364.508.958.954	29.753.467.623
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	66.867.853.419	247.877.371.500
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn	612.002.609.638	573.629.468.657
1.4	Hàng tồn kho	588.819.877.384	664.870.123.082
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	68.414.228.897	47.265.789.265
II	Tài sản dài hạn	406.275.952.034	691.878.402.683
2.1	Tài sản cố định	181.836.545.954	245.040.614.329
	- Tài sản cố định hữu hình	121.326.355.994	112.474.972.383
	- Tài sản cố định thuê tài chính	2.794.931.279	1.422.413.860
	- Tài sản cố định vô hình	12.872.774	33.434.992
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	57.702.385.907	131.109.793.094
2,2	Bất động sản đầu tư		
2.3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	223.108.587.270	446.046.982.845
2.4	Tài sản dài hạn khác	1.330.818.810	790.805.509
2.5	Lợi thế thương mại		
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (I+II)	2.106.889.480.326	2.255.274.622.810
I	Nợ phải trả	1.328.787.110.193	1.546.081.639.411
1.1	Nợ ngắn hạn	928.594.003.730	1.213.186.032.714
1.2	Nợ dài hạn	400.193.106.463	332.895.606.697

II	Nguồn vốn chủ sở hữu	776.537.370.133	707.007.983.399
2.1	Nguồn vốn chủ sở hữu	776.391.573.690	706.883.661.900
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	546.000.000.000	575.100.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	169.300.618.000	169.300.618.000
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Cổ phiếu quỹ		(73.426.398.513)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	683.345.117	2.633.161.821
	- Quỹ đầu tư phát triển	20.772.835.059	22.847.338.071
	- Quỹ dự phòng tài chính	3.945.599.439	5.969.920.684
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	35.689.176.075	4.459.021.837
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2.2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	145.796.443	124.321.499
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	145.796.443	124.321.499
III	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số	1.565.000.000	2.185.000.000
	NGUỒN VỐN (I+II+III)	2.106.889.480.326	2.255.274.622.810

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Stt	Chỉ tiêu	Năm trước	Năm nay
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	777.703.683.034	1.569.854.893.510
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		183.592.500
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	777.703.683.034	1.569.671.301.010
4	Giá vốn hàng bán	692.184.721.033	1.517.384.053.124
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.518.962.001	52.287.247.886
6	Doanh thu hoạt động tài chính	49.260.143.215	79.370.222.953
7	Chi phí tài chính	63.584.624.328	99.502.472.771
8	Chi phí bán hàng	2.690.250.498	3.042.508.755
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.037.835.654	16.648.464.406
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	59.466.394.736	12.464.024.907
11	Thu nhập khác	7.658.595.114	48.457.716
12	Chi phí khác	7.542.448.416	501.284.598
13	Lợi nhuận khác	116.146.698	(452.826.882)
14	Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	(4.063.353.318)	(4.905.124.156)
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	55.519.188.116	7.106.073.869
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	8.720.561.991	3.262.719.235
17	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	4.927.803	4.927.803
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	46.793.698.322	3.838.426.831
18.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số		

18.2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	46.793.698.322	3.838.426.831
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.199	73

(Nguồn: Trích BCTC hợp nhất năm 2011)

VI. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập : CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN (A&C)
- Ý kiến kiểm toán độc lập (đính kèm)
- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý) : Không có

2. Kiểm toán nội bộ: không có

VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của MCG: Không có.

2. Các công ty có trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp do MCG nắm giữ:

- ❖ Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện Meco – Meco nắm giữ 89 % vốn điều lệ.
- ❖ Công ty CP Đầu tư phát triển khu công nghiệp Hà Tĩnh – Meco nắm giữ 52,2% vốn điều lệ.
- ❖ Công ty CP Thủy điện Văn Chấn – Meco nắm giữ 50 % vốn điều lệ.
- ❖ Công ty CP Đầu tư Thủy điện AnPha – Meco nắm giữ 97,5% vốn điều lệ;
- ❖ Công ty CP Thủy điện Thác Xăng – Meco nắm giữ 80% vốn điều lệ.
- ❖ Công ty CP Khoáng sản Meco – Meco góp 75% vốn điều lệ.
- ❖ Công ty TNHH một thành viên Cơ khí Văn Lâm: 100% vốn điều lệ

3. Các Công ty mà Meco nắm dưới 50% vốn cổ phần/ vốn góp:

- ❖ Công ty CP Cơ điện và xây dựng Hòa Bình – Meco nắm giữ 46 % vốn điều lệ
- ❖ Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 44: Meco nắm giữ 28,05% vốn điều lệ
- ❖ Công ty CP BP Tư vấn và Đầu tư – Xây dựng: Meco nắm giữ 30% vốn điều lệ
- ❖ Công ty CP Bê tông Agrita: Meco nắm giữ 25% vốn điều lệ
- ❖ Công ty CP Ván nhân tạo Yên Bái – Meco nắm giữ 19 % vốn điều lệ
- ❖ Công ty CP AP Meco – Meco nắm giữ 10% vốn điều lệ
- ❖ Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng số 5 (Meco V) – Meco nắm giữ 30% vốn điều lệ

4. Tóm tắt về hoạt động các Công ty có liên quan

4.1. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Meco (MECOEDI)

- MECOEDI được thành lập 24/01/2008 với các ngành nghề kinh doanh chính ; Sản xuất và kinh doanh điện năng; Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; Xây dựng các công trình trung, hạ áp và trạm biến áp đến 32KV; Xuất nhập khẩu, kinh doanh thiết bị cơ khí, cơ điện, công nghiệp điện, điện tử; Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện; Buôn bán các loại máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi.
- Địa chỉ trụ sở chính : Ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

4.2. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển các khu công nghiệp Hà Tĩnh (HIZIDCO)

- HIZIDCO được thành lập từ ngày 03/06/2008 với các ngành nghề kinh doanh chính là : Chế tạo, sửa chữa , lắp đặt thiết bị phụ tùng cơ khí phục vụ cho ngành nông lâm, diêm nghiệp, thủy lợi và xây dựng chế tạo thiết bị dây chuyền chế biến nông sản ; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng công trình thủy lợi, hồ đầu mối, kênh mương, kè và đập; Kinh doanh và xuất nhập khẩu các loại vật tư máy móc, thiết bị phục vụ nông nghiệp (trừ hóa chất nhà nước cấm) và chế biến nông sản. Kinh doanh lương thực, thực phẩm và nông lâm sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng ...; Khai thác khoáng sản, tài nguyên, khai thác vật liệu xây dựng bao gồm cả khảo sát, thăm dò và chế biến; Khoan thăm dò địa chất, gia cố, chống thấm và xử lý nền móng công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện; Chế tạo và lắp đặt thiết bị và phụ tùng công trình thủy lợi, thủy điện, chế tạo sửa chữa và lắp đặt công trình nhà máy chế biến sản phẩm nông nghiệp, chế tạo và lắp đặt công trình khung nhà kết cấu thép; Đầu tư kinh doanh Khu đô thị, hạ tầng Khu công nghiệp, khu nhà cao tầng; Kinh doanh vật liệu xây dựng, vật liệu điện và kim khí khác. Kinh doanh thiết bị và phụ tùng máy xây dựng, Kinh doanh phương tiện vận tải, kinh doanh dịch vụ quản lý nhà chung cư, kinh doanh đại lý xăng dầu, đại lý ký gửi hàng hóa; Kinh doanh và quản lý máy tính, xây dựng công nghệ kỹ thuật mỏ địa chất và chế biến lương thực, thực phẩm.
- Địa chỉ trụ sở chính : Xã Kỳ Phương, Huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

4.3. Công ty Cổ phần thủy điện Văn Chấn

- Công ty Cổ phần Thủy điện Văn Chấn (**VAN CHAN HYDROPOWER JSC**) **được thành lập từ ngày 15/9/2004 (Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)** với các ngành nghề kinh doanh chính là: Sản xuất, kinh doanh điện năng; Sản xuất, kinh doanh nước sạch; Xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Xây dựng các công

trình điện lực đến 35KV, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp; Sản xuất, buôn bán vật tư, phụ tùng thiết bị, vật liệu xây dựng; Dịch vụ xây dựng, kinh doanh phát triển nhà, Dịch vụ lữ hành nội địa, dịch vụ khách sạn; Buôn bán vật liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng; Đại lý mua, bán ký gửi hàng hóa; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.

- Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Hồng Sơn, xã Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.
- Tên, địa chỉ chi nhánh: CHI NHÁNH CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĂN CHẤN TẠI HÀ NỘI. Địa chỉ: tầng 8 số 14 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội.
- Tên, địa chỉ văn phòng đại diện: VPĐD CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĂN CHẤN. Địa chỉ: số 5 ngõ 121 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Ngày 21/2, tại xã Sơn Lương, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, Công ty cổ phần thủy điện Văn Chấn đã thông cầu Sơn Lương và chặn dòng công trình thủy điện Văn Chấn.

Cầu Sơn Lương được đầu tư 32 tỷ đồng với chiều dài 213m, rộng 7m, tải trọng 80 tấn, gồm sáu nhịp bê tông dự ứng lực bắc qua ngòi Thia.

Cầu nối liền mạch giao thông đường ngang từ quốc lộ 32 với các xã vùng cao đặc biệt khó khăn là Sơn Lương, An Lương, Suối Quyền của huyện Văn Chấn và các xã Mỏ Vàng, Đại Sơn của huyện Văn Yên.

Đây là hạng mục nằm trong công trình thủy điện Văn Chấn có công suất thiết kế 57 MW với tổng vốn đầu tư gần 1.500 tỷ đồng, tổ máy số 1 dự kiến sẽ phát điện lên lưới điện quốc gia vào quý III/2012.

4.4. Công ty cổ phần Đầu tư Thủy điện AnPha

- ANPHA-EL được thành lập từ ngày 06/04/2007 với các ngành nghề kinh doanh chính là: Sản xuất, kinh doanh điện năng; Sản xuất vật liệu xây dựng; Xây dựng các công trình trung, hạ áp và trạm biến áp đến 35KV; Xuất nhập khẩu, kinh doanh thiết bị công nghiệp điện, điện tử; Xây dựng công trình dân dụng; Xây dựng công trình giao thông; Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng công trình thủy điện; Dịch vụ thương mại;
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 214 đường Tô Hiệu, tổ 6, phường Tô Hiệu, Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

4.5. Công ty Cổ phần Cơ điện và xây dựng Hòa Bình (MC1)

- MC1 được thành lập từ ngày 18/12/2007 với các ngành nghề kinh doanh chính là: Khai thác đất, cát, sỏi và đất sét; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và vật liệu xây dựng, Sản xuất phụ tùng và thiết bị sản xuất nông nghiệp, công

ngiệp, xây dựng và vận tải, Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp, Sản xuất điện, truyền tải và phân phối điện; Xây dựng nhà các loại, Xây dựng công trình đường bộ; Bán buôn nguyên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm có liên quan, Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất...

- Địa chỉ trụ sở chính : Tiểu khu 4, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

4.6. Công ty cổ phần Ván nhân tạo Yên Bái (YBC)

- YBC được thành lập từ 15/05/2003 với các ngành nghề kinh doanh chính là : Sản xuất gỗ ván nhân tạo; Sản xuất các sản phẩm từ nguyên liệu gỗ rừng trồng và gỗ ván nhân tạo; Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị phục vụ ngành nghề chế biến sản phẩm gỗ ván nhân tạo; Đầu tư trồng rừng nguyên liệu phục vụ các ngành sản xuất sử dụng nguyên liệu gỗ; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Khai thác, chế biến quặng sắt tận thu.

- Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Bình Sơn – xã Văn Tiến – Huyện Trấn Yên – Tỉnh Yên Bái;

4.7. Công ty cổ phần thủy điện Thác Xăng (THAC XANG., JSC)

- Công ty cổ phần thủy điện Thác Xăng được thành lập từ 05/04/2007 (*Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*) với các ngành nghề kinh doanh chính là : Xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, cơ sở hạ tầng và khu du lịch; sản xuất và kinh doanh điện; lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch; kinh doanh khu du lịch sinh thái, dịch vụ vui chơi giải trí ; Nuôi trồng thủy sản

- Địa chỉ trụ sở chính : 2A14 tổ 1D, phường Trung Liet, quận Đống Đa , thành phố Hà Nội

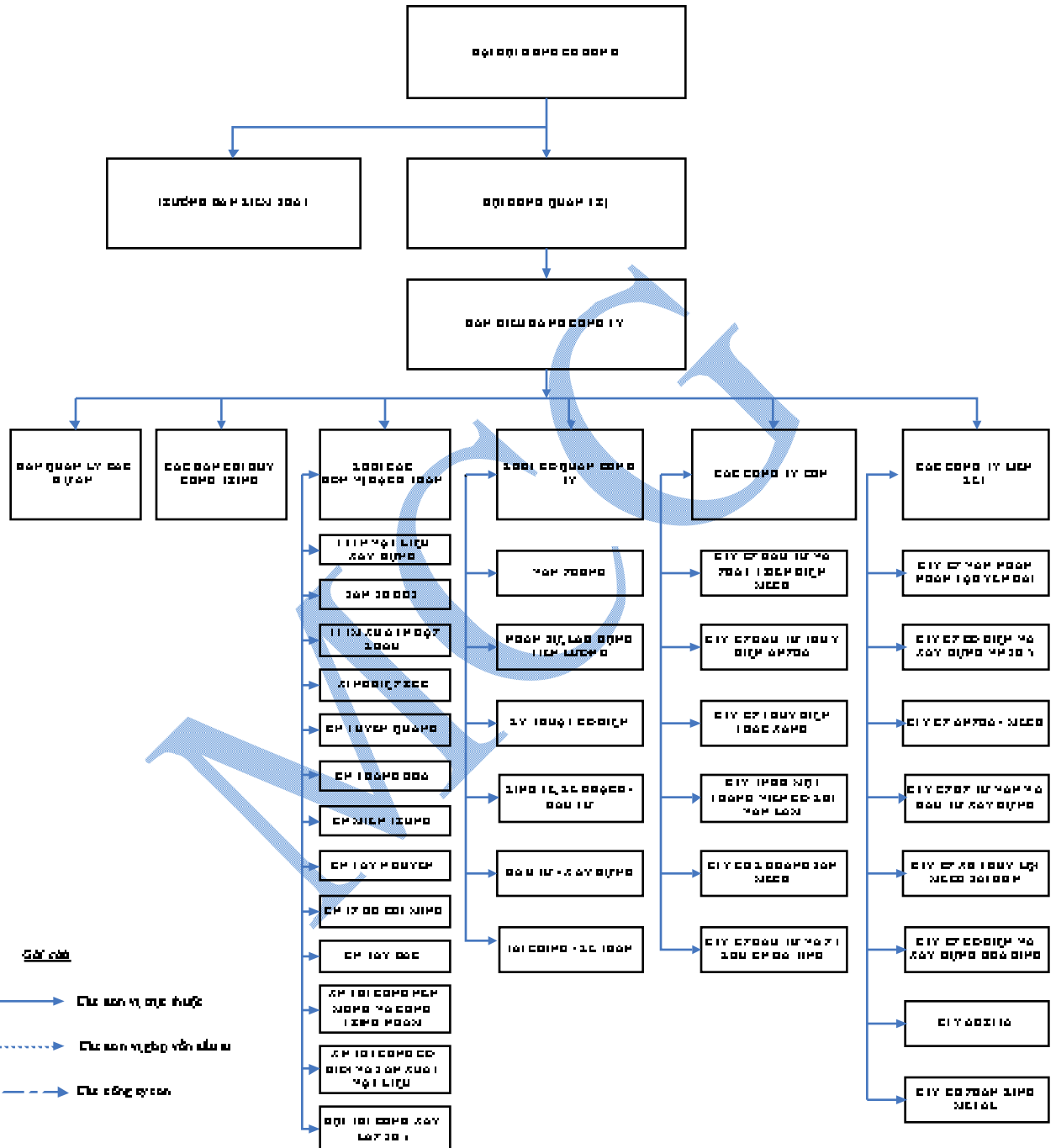
4.8. Công ty cổ phần khoáng sản Mecos (MecoM)

- Công ty cổ phần khoáng sản Mecos (MecoM) được thành lập từ ngày 29/03/2010 (*Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*) với các ngành nghề kinh doanh chính là : Khai thác quặng kim loại; Khai khoáng khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; công trình giao thông, công trình công ích; Sản lắp mặt bằng công trình các loại; Bán buôn, bán lẻ vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Kho bãi và lưu trữ hàng hóa; Cho thuê xe có động cơ.

- Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Đồng Lát, xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của Meco



Ghi chú

- Chức năng trực thuộc
- Chức năng giúp đỡ
- Chức năng liên lạc

2. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành

➤ Ông Nguyễn Bình Dương – Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty

- Ngày sinh: 10/03/1955
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ điện

Quá trình công tác: (Nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua)

Thời gian	Chức vụ
Từ 8/1972 đến 07/1973	Học viên Trường Đại học Kỹ thuật quân sự.
Từ 8/1973 đến 06/1979	Được cử đi học tại Trường Đại học Xây dựng Ki - Ép (Liên xô cũ).
Từ 07/1979 đến 04/1985	Thiếu úy, trung úy, thượng úy, Trợ lý kỹ thuật-Viện thiết kế Bộ Quốc phòng.
Từ 5/1985 đến 3/1991	Cán bộ kỹ thuật Công ty Xây dựng số 1.
Từ 4/1991 đến 12/1995	Phó phòng kỹ thuật Công ty Xây dựng số 1.
Từ 1/1996 đến 8/1998	Phó chủ nhiệm dự án - Công ty liên doanh xây dựng GAMVICO.
Từ 9/1998 đến 12/1998	Giám đốc Xí nghiệp xe máy - Công ty xây dựng số 1.
Từ 01/1999 đến 12/2001	Tổng giám đốc công ty TNHH VITMETAL – Mê linh, Vĩnh Phúc.
Từ 1/2002 đến 5/2003	Phó giám đốc Công ty kinh doanh dịch vụ xuất nhập khẩu - Tổng công ty mía đường I - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
Từ 6/2003 đến 01/2004	Phó giám đốc Trung tâm thương mại và Xuất nhập khẩu - Công ty Cơ điện và PTNT.
Từ 02/2004 đến 06/2005	Giám đốc Trung tâm thương mại và Xuất nhập khẩu - Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội.
Từ 7/2005 đến 01/2006	Giám đốc Trung tâm thương mại và Xuất nhập khẩu - Ủy viên HĐQT - Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng
Từ 2/2006 đến 7/2008	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Ban chỉ Huy Công trình xây dựng Thủy điện Bình Điền - Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam
Từ 7/2008 đến Nay	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty

➤ Ông : Nguyễn Văn Kim – Phó Tổng giám đốc

- Năm sinh : 18/04/1951
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư chế tạo; Kỹ sư quản trị doanh nghiệp
- Quá trình Công tác :
 - + Từ 11/1969 đến 6/1972: Sinh viên Đại học Cơ điện Bắc Thái
 - + Từ 6/1972 đến 11/1975: Bộ đội tại Cục hậu cần Quân khu 5
 - + Từ 12/1975 đến 12/1977: Về học tiếp tại Trường Đại học Cơ điện Bắc Thái
 - + Từ 01/1978 đến 07/1983: Quản đốc phân xưởng Nhà máy Đại tu máy kéo Hà Tuyên
 - + Từ 01/1984 đến 11/1988: Cán bộ phòng kỹ thuật, quản đốc phân xưởng Nhà máy cơ khí nông nghiệp I Hà Nội
 - + Từ 12/1988 đến 12/1991: Được cử đi thực tập sinh tại Tiệp Khắc cũ
 - + Từ 01/1992 đến 3/1993: Quản đốc phân xưởng Nhà máy cơ khí Nông nghiệp I Hà Nội
 - + Từ 04/1993 đến 3/1995: Quản đốc phân xưởng Công ty Cơ điện và Phát triển nông thôn
 - + Từ 4/1995 đến 3/2000: Chánh văn phòng - Công ty Cơ điện và Phát triển nông thôn
 - + Từ 4/2000 đến 6/2005: Phó Giám Đốc Công ty - Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội
 - + Từ 07/2005 đến 4/2010: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng GD, Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt nam
 - + Từ 05/2010 đến 4/2011: Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt nam
 - + Từ 04/2011: Nghỉ hưu

➤ Ông Phạm Ngọc Chung – Phó Tổng giám đốc

- Năm sinh : 02/02/1951
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí
- Quá trình Công tác :
 - + Từ 4/1975 đến 5/1979: Cán bộ kỹ thuật nhà máy Đại tu máy kéo Hà Nội.
 - + Từ 6/1979 đến 6/1990: Trung úy, Thượng úy, Đại úy, Thiếu tá - Trung đoàn phó kỹ thuật Quân khu 5.
 - + Từ 7/1990 đến 2/2003: Quản đốc xưởng Cơ khí sửa chữa - Công ty Cơ điện và PTNT.
 - + Từ 3/2003 đến 3/2004: Trưởng phòng Kỹ thuật - Đẩu thầu - Công ty Cơ điện và PTNT.
 - + Từ 4/2004 đến 06/2005: Phó Giám đốc - Công ty Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà

Nội.

- + Từ 07/2005 đến 4/2010: Phó Tổng Giám đốc - Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.
- + Từ 5/2010 đến 02/2011: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.
- + Từ 03/2011: Nghỉ hưu

➤ **Ông Hoàng Văn Hưng – Phó Tổng giám đốc**

- Ngày sinh: 19/05/1956
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Quá trình công tác: (Nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua)

Thời gian	Chức vụ
Từ 8/1979 đến 6/1995	Kỹ sư thủy lợi - Công ty 26 Bộ Thủy lợi.
Từ 7/1995 đến 3/1999	Trưởng phòng Công ty xây dựng thủy lợi 26 - Bộ NN & PTNT.
Từ 4/1999 đến 4/2004	Kỹ sư, Phó Giám đốc Công ty 26 - Bộ NN & PTNT.
Từ 5/2004 đến 7/2005	Kỹ sư - Phó ban chỉ huy công trường thủy điện Pleikrong - Tổng công ty Cơ điện Xây dựng NN & Thủy lợi.
Từ 8/2005 đến 1/2006	Kỹ sư thủy lợi - Phó ban chỉ huy công trường Thủy điện Pleikrong Công ty Cơ điện - Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội; Phó ban chỉ huy công trường thủy điện Pleikrong - Tổng Công ty XD NN và Thủy Lợi.
Từ 2/2006 đến Nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt nam.

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó tổng giám đốc Công ty

➤ **Ông Nguyễn Văn Huyền – Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày sinh: 15/06/1971
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Thủy lợi

Quá trình công tác: (Nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua)

Thời gian	Chức vụ
Từ 04/1996 đến 08/1999	Cán bộ kỹ thuật - Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4
Từ 07/2000 đến 02/2003	Trưởng BCH công trình, trưởng ban Kế hoạch và Kinh doanh – Xí nghiệp XD và Đầu tư hạ tầng, Công ty thi công cơ giới

Từ 02/2003 đến 03/2005	Cán bộ Kỹ thuật, Ban quản lý dự án thủy lợi 4
Từ 03/2005 đến 06/2006	Phó phòng Kỹ thuật dự án thủy điện PleiKrông – Ban quản lý dự án thủy điện 4
Từ 06/2006 đến 02/2009	Phó trưởng phòng Kỹ thuật, phụ trách Kỹ thuật thủy điện PleiKrông, SêSan 4, Ban quản lý dự án thủy lợi 4
Từ 03/2009 đến 06/2009	Phó giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 07/2009 đến Nay	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam kiêm phó Giám đốc Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty

➢ Ông Ngô Tuấn Anh – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 14/10/1967

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi.

Quá trình công tác: (Nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua)

Thời gian	Chức vụ
Từ 7/1991 đến 01/1997	Phụ trách đội cơ giới, Công ty xây dựng thủy lợi 2.
Từ 01/1997 đến 6/1997	Phòng Kỹ thuật, Công ty Cơ khí điện thủy lợi.
Từ 06/1997 đến 6/2002	Cán bộ phòng Kinh tế, Kỹ thuật đấu thầu, Tổng công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi.
Từ 6/2002 đến 3/2010	Trưởng phòng Đấu thầu - Thi công, Tổng công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi.
Từ 3/2010 đến 11/2010	Giám đốc Trung tâm nghiên cứu tư vấn Cơ điện xây dựng, Tổng công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi.
Từ 12/2010 đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó tổng giám đốc Công ty

➢ Bà Ninh Thị Luân – Kế toán trưởng công ty kiêm trưởng phòng tài chính – kế toán

- Ngày sinh: 12/09/1963

- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán - Chuyên ngành Kế toán.

Quá trình công tác: (Nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua)

Thời gian	Chức vụ
Từ 6/1985 đến 9/1994	Kế toán tổng hợp Công ty lương thực Ý Yên - Nam Hà.

Từ 10/1994 đến 6/1996	Nhân viên kế toán Công ty Vật liệu giao thông 2 Tam Điệp - Ninh Bình.
Từ 7/1996 đến 8/1996	Nhân viên kế toán Công ty Xây dựng và sản xuất vật liệu Giao thông 529 - phường Nam Sơn, Tam Điệp, Ninh Bình.
Từ 9/1996 đến 8/1997	Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán – Công ty XD và SX vật liệu Giao thông 529 - phường Nam Sơn, Tam điệp, Ninh Bình.
Từ 9/1997 đến 4/1999	Trưởng ban kế toán Nhà máy xi măng Công ty XD và SX vật liệu Giao thông 529-phường Nam Sơn, Tam điệp, Ninh Bình.
Từ 4/1999 đến 12/2003	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty Xây dựng và sản xuất vật liệu Giao thông 529 - phường Nam Sơn, Tam Điệp, Ninh Bình.
Từ 1/2004 đến 12/2004	Chuyên viên chính - Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội.
Từ 01/2005 đến 7/2005	Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán - Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi Hà Nội.
Từ 08/2005 đến 04/2006	Phó phòng Tài chính - kế toán - Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng.
Từ 05/2006 đến 05/2007	Quyền Kế toán trưởng, kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng.
Từ 05/2007 đến 12/2011	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng nay là Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây dựng Việt Nam.

- Chức vụ công tác : Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: không có

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng và quyền lợi khác của Ban Giám đốc

STT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng (đồng)	Tổng cộng
1	Lương Tổng Giám đốc bình quân	1	20.332.750	243.993.000
2	Lương Phó Tổng giám đốc bình quân	4-5	17.582.961	687.880.100

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Số lao động tại thời điểm 31/12/2011: 516 người
- Thu nhập bình quân năm 2011: 5.200.000đ/người/tháng
- a. Chế độ làm việc:
 - 8h/ngày, 40h/tuần, thời gian làm việc: sáng từ 7h30 phút đến 11h30 phút, chiều từ 13h đến 17h
 - Chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ việc riêng của người lao động đều được Công ty thực hiện đúng theo Bộ luật lao động và các văn bản hướng dẫn.
 - Trong các trường hợp đặc biệt nhằm đáp ứng đúng tiến độ thi công, tiến độ thi công, tiến độ giao hàng và giữ chữ tín với khách hàng, cán bộ công nhân viên Công ty có thể sẽ được huy động làm thêm giờ nhưng không quá 4h/ngày và không quá 200h/năm.
- b. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi
 - Tiền lương:

Hàng tháng ngoài việc hưởng lương theo thang bảng lương Nhà Nước và các khoản phụ cấp chức vụ, trách nhiệm, thu hút, lưu động, độc hại nguy hiểm, phụ cấp khu vực và hệ số không ổn định sản xuất; cán bộ công nhân viên Công ty còn được hưởng thêm một phần lương mềm gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và trên cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành công việc trong tháng của từng cá nhân.

Ngoài ra vào những ngày lễ, tết cán bộ công nhân viên Công ty còn được chi thêm một khoản lương bổ sung.
 - Tiền thưởng: hàng năm Công ty đều tổ chức bình xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ công nhân viên Công ty để khen thưởng nhằm khích lệ động viên tinh thần lao động đối với các cá nhân có thành tích xuất sắc, đặc biệt xuất sắc trong việc đóng góp vào sự phát triển của Công ty
 - Bảo hiểm và phúc lợi:
 - + Cán bộ công nhân viên được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể, khám sức khỏe định kỳ.
 - + Hàng năm Công ty đều tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan nghỉ mát
 - + Các hoạt động của tổ chức đoàn thanh niên, công đoàn, phụ nữ đều được Công ty quan tâm

c. Chính sách đào tạo:

Với quan điểm “ Người lao động là tài sản của Công ty” vì thế Công ty xem việc đào tạo và tái đào tạo là hoạt động đầu tư chứ không phải là gánh nặng chi phí. Nhằm phát huy hiệu quả nguồn nhân lực sẵn có, Công ty luôn khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng về tin học, ngoại ngữ...Hàng năm Công ty đều tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân, tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham gia các khóa huấn luyện tại chỗ, các khóa huấn luyện bên ngoài nhằm nâng cao kỹ năng, kiến thức mới cần thiết để người lao động phát triển năng lực Công tác, đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại và chiến lược phát triển của Công ty trong tương lai.

Phân theo trình độ

TT	PHÂN THEO TRÌNH ĐỘ	SỐ LƯỢNG (Người)
1	Đại học và Trên đại học	168
2	Cao đẳng và Trung cấp	62
3	Công nhân kỹ thuật	263
4	Lao động phổ thông	23
5	TỔNG SỐ	516

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/ Chủ tịch, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.

- Thay thế thành viên Hội đồng quản trị: không
- Thay thế thành viên BKS:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II gồm ông Nguyễn Doãn Sơn, bà Đặng Thị Hoàng Anh thay cho ông Trần Hải Anh và bà Mai Thu Hà xin từ chức. Ông Nguyễn Ngọc Hưng tiếp tục được bầu là Trưởng ban Kiểm soát nhiệm kỳ II.

- Thay thế thành viên Ban Tổng giám đốc:

Năm 2011 Ban Tổng giám đốc có sự thay đổi như sau:

- Phó Tổng giám đốc Nguyễn Văn Kim, Phạm Ngọc Chung nghỉ hưởng chế độ hưu trí.

- Bổ nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Trần Hải Anh và bà Ninh Thị Luân từ ngày 01/01/2012.

➤ Thay thế kế toán trưởng: không.

IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị/ Chủ tịch và Ban kiểm soát

➤ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty năm 2011 gồm 05 người

- Ông Nguyễn Ngọc Bình - Chủ tịch HĐQT – thành viên độc lập không điều hành
- Ông Nguyễn Bình Dương - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Ông Lê Hà Giang - Thành viên HĐQT – thành viên độc lập không điều hành
- Ông Nguyễn Văn Huyền - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Trọng Nghĩa – Thành viên HĐQT – thành viên độc lập không điều hành

➤ Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty năm 2011 gồm 3 người, đều là thành viên thành viên độc lập không điều hành – bao gồm:

- Ông Nguyễn Ngọc Hưng - Trưởng ban kiểm soát – thành viên độc lập không điều hành
- Ông Nguyễn Doãn Sơn - thành viên BKS – thành viên độc lập không điều hành
- Bà Đặng Thị Hoàng Anh – thành viên BKS - thành viên độc lập không điều hành

➤ Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2011, HĐQT đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, tuân thủ luật pháp, thực hiện đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT.

HĐQT chỉ đạo việc xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ, cải tiến các quy trình trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Chú trọng hoạt động kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro cho mục tiêu phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty, cổ đông, đối tác và người lao động.

Trong năm 2011, thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã phê duyệt tờ trình của Ban Tổng giám đốc về việc ban hành quy chế lương mới. Trên tinh thần gắn hiệu quả sản xuất kinh doanh thực tế với thu nhập của người lao động, quy chế góp phần nâng cao năng suất lao động, phân phối tiền lương một cách công bằng, đồng thời tạo điều kiện để thu hút nhân lực chất lượng cao.

HĐQT cũng đã phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc về quy hoạch nhân sự Ban Tổng Giám đốc đồng thời, quyết nghị về việc cơ cấu lại Ban Tổng Giám đốc theo hướng tinh giản, đẩy mạnh quản lý vào các ngành mũi nhọn của Công ty.

Chủ tịch HĐQT và các thành viên thường trực thường xuyên tham gia các buổi giao ban tuần, tháng, quý của Công ty cũng như thường xuyên đi kiểm tra thực tế tại các công trường để nghe các cấp quản lý trực tiếp báo cáo, nắm bắt và chỉ đạo kịp thời trước thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, HĐQT thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong các công tác:

- + Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.
- + Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011.
- + Tổ chức thực hiện các dự án.
- + Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai của Công ty.
- + Tham gia đấu thầu và trúng nhiều gói thầu thi công.

Bên cạnh đó, trong năm 2011, HĐQT đã tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông về việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 546 tỷ đồng lên 575,1 tỷ đồng và đã hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu chuyển đổi trong năm 2011; hoàn thành việc mua cổ phiếu quỹ 5.460.000 cổ phiếu.

➤ Hoạt động của các Thành viên HĐQT không điều hành:

Năm 2011, HĐQT nhiệm kỳ II đã họp và phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên HĐQT, theo đó, mỗi thành viên HĐQT phụ trách, giám sát một số lĩnh vực:

* Ông Nguyễn Ngọc Bình - Chủ tịch HĐQT – Thành viên độc lập không điều hành

- Phụ trách chung các công việc thuộc quyền và nhiệm vụ của HĐQT;
- Phụ trách lĩnh vực tài chính;
- Trực tiếp phụ trách đầu tư và kinh doanh Dự án 102 Trường Chinh;
- Phụ trách quan hệ công chúng và quan hệ cổ đông.

* Ông Nguyễn Bình Dương - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc:

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Phụ trách lĩnh vực kế hoạch sản xuất kinh doanh, hành chính, tổ chức, nhân sự;
- Phụ trách đối nội, đối ngoại.

* Ông Lê Hà Giang - Thành viên HĐQT – Thành viên độc lập không điều hành: Phụ trách lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản.

* Ông Nguyễn Trọng Nghĩa - Thành viên HĐQT – Thành viên độc lập không điều hành:

- Phụ trách việc phát hành chứng khoán và thu xếp vốn;
- Đầu tư tài chính, mua bán và sáp nhập doanh nghiệp.

* Ông Nguyễn Văn Huyền - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

- Phụ trách lĩnh vực xây lắp;
- Phụ trách đầu tư xây dựng thủy lợi, thủy điện, các dự án năng lượng; quản lý, vận hành, kinh doanh điện.

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, quyết nghị các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, xây dựng chiến lược phát triển và thực hiện giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc, giám sát việc sử dụng vốn và tài sản của Công ty, việc bổ nhiệm các vị trí quản lý cấp cao ...

➤ Hoạt động Văn phòng (HĐQT) :

- Giúp việc cho HĐQT chuẩn bị tổ chức các cuộc họp HĐQT hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT đúng thể thức, thủ tục, làm biên bản cuộc họp và đảm bảo các nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông
- Giúp HĐQT chuẩn bị tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đúng thể thức, thủ tục, làm biên bản cuộc họp.
- Lưu giữ các văn bản, tài liệu của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT theo quy trình ISO 9001:2008.
- Tham mưu các vấn đề pháp lý liên quan theo yêu cầu của HĐQT. Tham mưu, giải thích các yêu cầu về mặt thủ tục của pháp luật, điều lệ Công ty trong phạm vi thẩm quyền.
- Hoạt động như cầu nối thông tin giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Là đầu mối liên hệ giữa Công ty với Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán trong các thủ tục phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu, công bố thông tin...

- Là cầu nối thông tin giữa Công ty và cổ đông của Công ty; Đảm bảo Công ty công bố thông tin trọng yếu một cách kịp thời, chính xác và minh bạch theo đúng quy định của pháp luật.
- Cập nhật các thông tin, sự kiện về hoạt động của Công ty một cách đầy đủ kịp thời trên website của Công ty, tạo điều kiện để cổ đông, nhà đầu tư, đối tác và người lao động trong Công ty dễ dàng tiếp cận thông tin về hoạt động của Công ty.

➤ **Hoạt động của Ban kiểm soát.**

Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng quy định bởi Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát đã trao đổi thường xuyên tình hình công việc.

Những nội dung cơ bản hoạt động kiểm soát năm 2011:

- Thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, cụ thể:
 - Hoạt động lãnh đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, trong quá trình lãnh đạo, giám sát Tổng giám đốc về sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn.
 - Việc HĐQT lãnh đạo, giám sát Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện chức năng giám sát đối với Tổng giám đốc và bộ máy quản lý, cụ thể:
 - Hoạt động điều hành, thực hiện Nghị quyết, quyết định của HĐQT
 - Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ của Công ty.
 - Việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
 - Việc xây dựng, ban hành, thực hiện và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy chế, quy trình quản lý của Công ty.
 - Việc thực hiện quy chế phối hợp với HĐQT trong hoạt động điều hành.

➤ **Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty**

Cải tiến hoạt động quản trị Công ty nhằm các mục tiêu:

- Bảo vệ quyền lợi của các cổ đông và đảm bảo sự đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Công nhận quyền lợi của các bên có quyền lợi liên quan theo quy định của pháp luật. Khuyến khích sự hợp tác giữa Công ty với các bên có quyền lợi liên quan để tạo ra việc làm, sản phẩm, dịch vụ và phát triển bền vững.

- Đảm bảo các thông tin quan trọng của Công ty như tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, quyền sở hữu ... được công bố minh bạch, kịp thời và chính xác.
 - Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của HĐQT đối với hoạt động quản lý, điều hành Công ty.
- **Thù lao, các khoản lợi ích khác và các chi phí cho thành viên HĐQT/ thành viên Ban kiểm soát.**

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011

TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	35.269.050	423.228.600
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4	4.439.000	213.072.000
	Cộng I			636.300.600
II	Ban Kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	16.985.192	203.822.300
2	Thành viên BKS không chuyên trách	2	1.839.333	44.144.000
	Cộng II			247.966.300
	Cộng I+II			884.266.900

- **Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: 5 thành viên và người được ủy quyền công bố thông tin đã tham gia khóa đào tạo và được UBCK Nhà nước cấp Chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.**

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/ vốn góp của thành viên HĐQT:

Vốn điều lệ đầu kỳ, ngày 15/03/2011: 546.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ tính đến ngày 31/3/2012: 575.100.000.000 đồng

STT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần đầu kỳ	Thay đổi tỷ lệ nắm giữ
			(ngày 15/03/2011)	(tính đến ngày 30/03/2012)
1	Nguyễn Ngọc Bình	Chủ tịch HĐQT	4.496.825 cổ phần (8,25% vốn điều lệ)	5.496.825 cổ phần (9,56% vốn điều lệ)
2	Nguyễn Bình Dương	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	228.120 cổ phần (0,42 % vốn điều lệ)	228.120 cổ phần (0,4 % vốn điều lệ)
3	Lê Hà Giang	TV HĐQT	10.000 cổ phần (0,02% vốn điều lệ)	10.000 cổ phần (0,02% vốn điều lệ)
4	Nguyễn Văn Huyền	TV HĐQT	20.400 cổ phần (0,04 % vốn điều lệ)	26.400 cổ phần (0,05 % vốn điều lệ)
5	Nguyễn Trọng Nghĩa	TV HĐQT	47.500 cổ phần (0,086% vốn điều lệ)	47.500 cổ phần (0,082% vốn điều lệ)

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/ chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

Giao dịch cổ phiếu của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS mới được bầu nhiệm từ kỳ II (từ 15/3/2011 đến 30/3/2012)

Tổng số cổ phiếu để tính tỷ lệ sở hữu đầu kỳ: 54.600.000 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu để tính tỷ lệ sở hữu cuối kỳ: 52.050.000 cổ phiếu

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Lê Hà Giang	TV HĐQT	10.000	0,02	10,000	0,02	Mua
2	Nguyễn Trọng Nghĩa	TV HĐQT	47.500	0,08	47.500	0,09	Mua

3	Đặng Thị Hoàng Anh	TV BKS	4.200	0,007	7.200	0,014	Mua
4	Nguyễn Doãn Sơn	TV BKS	1.200	0,002	1.200	0,002	Mua

Giao dịch cổ phiếu của các cổ đông nội bộ khác (từ 15/03/2011 đến 30/3/2012)

Tổng số cổ phiếu để tính tỷ lệ sở hữu đầu kỳ: 54.600.000 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu để tính tỷ lệ sở hữu cuối kỳ: 52.050.000 cổ phiếu

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Ngọc Bình	Chủ tịch HĐQT	4.496.825	8,25	5.120.235	10,56	Mua, bán, thưởng
2	Nguyễn Bình Dương	TV HĐQT –TGD	228.120	0,42	228.120	0,44	Mua, bán, thưởng
3	Nguyễn Văn Huyền	TV HĐQT –Phó.TGD	20.400	0,04	26.400	0,05	Mua, chuyển đổi
4	Nguyễn Văn Kim	Phó.TGD	82.000	0,15	48.000	0,09	Mua, bán, thưởng, chuyển đổi
5	Phạm Ngọc Chung	Phó.TGD	30.480	0,06	30.480	0,058	Mua, bán, thưởng
6	Hoàng Văn Hưng	Phó.TGD	31.000	0,06	31.000	0,006	Mua, bán, thưởng
7	Nguyễn Ngọc Hưng	Trưởng Ban KS	12.000	0,02	18.000	0,0035	Mua, bán, thưởng, chuyển đổi
8	Ninh Thị Luân	KTT	52.545	0,1	52.545	0,101	Mua, bán, thưởng
9	Nguyễn Thị Kim Xuân	Người được UQ CBTT	7.400	0,01	7.400	0,014	Mua, bán

Giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của cổ đông nội bộ khác (từ 15/03/2011 đến 30/3/2012)

Tổng số cổ phiếu để tính tỷ lệ sở hữu đầu kỳ: 54.600.000 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu để tính tỷ lệ sở hữu cuối kỳ: 52.050.000 cổ phiếu

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Xuân Phương	Vợ của Chủ tịch HĐQT	308.170	0,56	308.170	0,59	Thưởng, mua
2	Nguyễn Vĩnh Chân	Vợ của TGD	18.665	0,03	27.665	0,05	Bán, thưởng, chuyển đổi, mua
3	Nguyễn Dương Minh	Con của TGD	5.812	0,01	8.812	0,017	Bán, thưởng, chuyển đổi, mua
4	Lê Thị Vượng	Vợ của Phó TGD	20.200	0,04	20.200	0,04	Mua từ đợt phát hành
5	Nguyễn Thị Hòa	Vợ của Phó TGD	2.000	0,0	2.000	0,004	Mua từ đợt phát hành

Tại thời điểm 30/3/2012, Công ty có các cổ đông lớn:

TT	Cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Bình	5.496.825	10,56	Tổng số cổ phiếu lưu hành là 52.050.000 cổ phiếu
2	Công ty CP Chứng khoán Thăng Long	5.120.235	9,84	
3	Công ty CP Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang	3.250.140	6,24	
4	Trần Như Hoa	2.626.750	5,05	
5	Bùi Văn Mạnh	2.622.290	5,04	

➤ Thông tin về hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết với Công ty của Thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông / thành viên vốn góp:

2.1. Cổ đông/ thành viên góp vốn Nhà nước:

- Số lượng cổ đông góp vốn nhà nước: 01
- Tên cổ đông: TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG NÔNG NGHIỆP VÀ THUỶ LỢI.

- Tên viết tắt: AGRIMECO.
- Địa chỉ liên lạc: Km10 Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh: (xem ở dưới)
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty tại ngày 15/3/2011: 337.800 cổ phần chiếm 0,62% vốn điều lệ.

2.2. Cổ đông góp vốn sáng lập:

➤ **Thông tin tổng hợp:** vốn điều lệ ban đầu của Công ty khi thành lập là 12.000.000.000 đồng

TT	Tên	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Giá trị (1.000 đồng)
I	Tổng công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi	Km10 Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội	612.000	51%	6.120.000
(*)	<i>Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước là các cá nhân sau:</i>				
1.	Ông Nguyễn Ngọc Bình	2/522 Đường Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội	612.000	51%	6.120.000
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Loan	Xóm 3, Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Đống Đa, Hà Nội			
3.	Ông Nguyễn Bình Dương	Nhà 27, ngách 4/21, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội			
II	261 cổ đông cá nhân khác (**)		588.000		5.880.000

➤ **Thông tin chi tiết cổ đông sáng lập:**

Cổ đông sáng lập là pháp nhân: TỔNG CÔNG TY CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY LỢI:

Địa chỉ trụ sở: Km10 Quốc lộ 1A - Thanh Trì - Hà Nội

Ngành nghề hoạt động:

- Về cơ khí:
 - + Thiết kế, chế tạo, lắp đặt và kinh doanh các loại phụ tùng, thiết bị, máy móc nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, diêm nghiệp, công nghiệp chế biến, thủy điện, xây dựng và phương tiện vận tải;
 - + Thiết kế, chế tạo và lắp đặt các thiết bị nâng hạ;

- + Sửa chữa, bảo dưỡng và phục hồi các loại thiết bị, phụ tùng, xe máy và máy công cụ;
- Kinh doanh điện:
- + Chế tạo, xây dựng và lắp đặt điện phục vụ các công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và phát triển nông thôn;
- + Sản xuất và kinh doanh điện;
- Kinh doanh xây dựng:
- + Đầu tư, xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng, giao thông, cơ sở hạ tầng nông thôn;
- + Khảo sát, điều tra quy hoạch, lập dự án đầu tư xây dựng;
- + Thiết kế các công trình thủy lợi, thiết kế hệ thống cấp thoát nước khu đô thị, thiết kế các công trình thủy công, thủy nông, thủy văn;
- + Quản lý dự án đầu tư xây dựng, thẩm tra dự án, thẩm định thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán công trình xây dựng do Tổng công ty quản lý và đầu tư;
- + Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; - Đầu tư thiết bị; chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực cơ điện, xây dựng nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi;
- Nghiên cứu khoa học và công nghệ, đào tạo đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật về cơ điện và xây dựng nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi;
- Kinh doanh tài chính, tham gia thị trường chứng khoán;
- Các hoạt động kinh doanh khác:
- + Vận tải và đại lý vận tải;
- + Đầu tư, kinh doanh nhà ở, khách sạn, du lịch;
- + Xuất nhập khẩu trực tiếp các mặt hàng theo yêu cầu kinh doanh của Tổng công ty;
- + Dịch vụ cho thuê văn phòng, kho bãi, nhà xưởng, trưng bày sản phẩm;
- + Dịch vụ thủ tục hải quan;
- + Tiếp nhận và thực hiện các dự án hỗ trợ đầu tư phát triển;
- Liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong, ngoài nước để phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- Đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

* Tính đến ngày 15/3/2011, Tổng Công ty Cơ điện Xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi nắm giữ 337.800 cổ phiếu, chiếm 0,62% trên tổng số 54.600.000 cổ phiếu.

Cổ đông sáng lập là thể nhân: 260 cổ đông là cán bộ công nhân của Công ty và 01 cá nhân ngoài Công ty.

- Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: Không có.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCK TP.HCM;
- HĐQT; Ban TGD;
- Lưu CT.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY

CHỦ TỊCH HĐQT

(đã ký)

NGUYỄN NGỌC BÌNH

MCGG